

Ngày 30/06/2025	17,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.3%	1.3%	5.2%

	Q2/25	
ROE	8.1%	+/- YoY ▼ 7.4%

	Q2/25		
DT thuần	63.5	QoQ	YoY
		▲ 51.6 ▲ 434%	▼ 7.20 ▼ 10.2%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	75.4	YoY
		▼ 13.9 ▼ 15.5%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	15.4	QoQ	YoY
		▲ 10.8 ▲ 233%	▼ 3.90 ▼ 20.1%
	tỷ VNĐ		

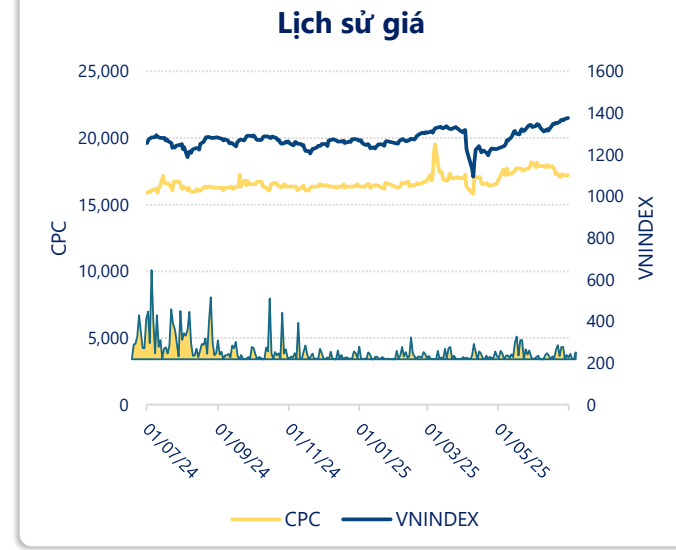
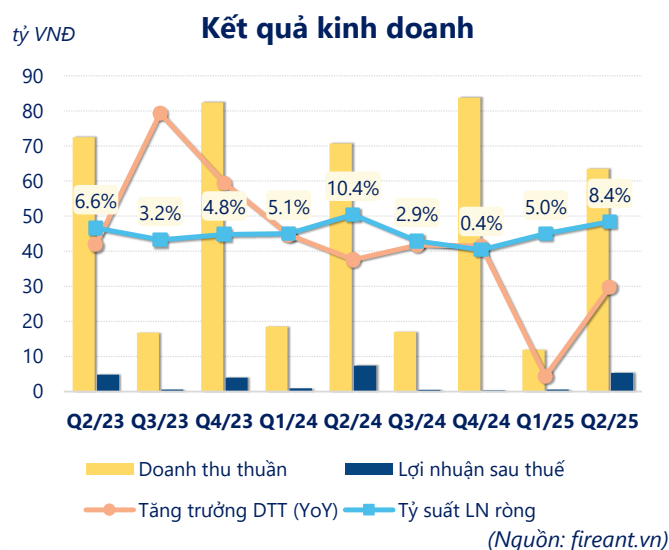
	6T 2025	
LN gộp	20.1	YoY
		▼ 4.70 ▼ 19.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	6.23	QoQ	YoY
		▲ 5.48 ▲ 730%	▼ 4.97 ▼ 44.4%
	tỷ VNĐ		

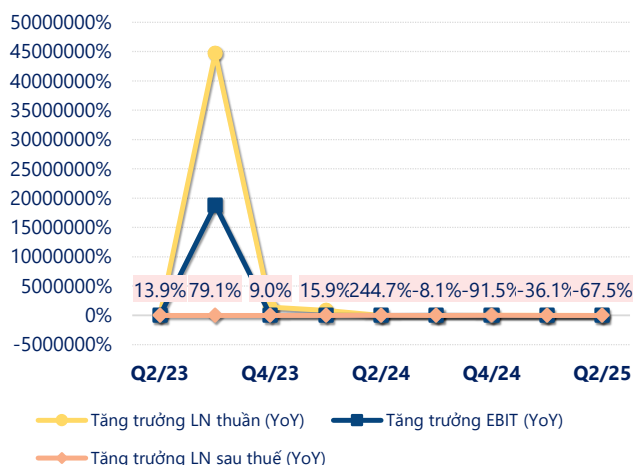
	6T 2025	
LN thuần	6.97	YoY
		▼ 5.03 ▼ 41.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	5.32	QoQ	YoY
		▲ 4.72 ▲ 787%	▼ 2.06 ▼ 27.9%
	tỷ VNĐ		

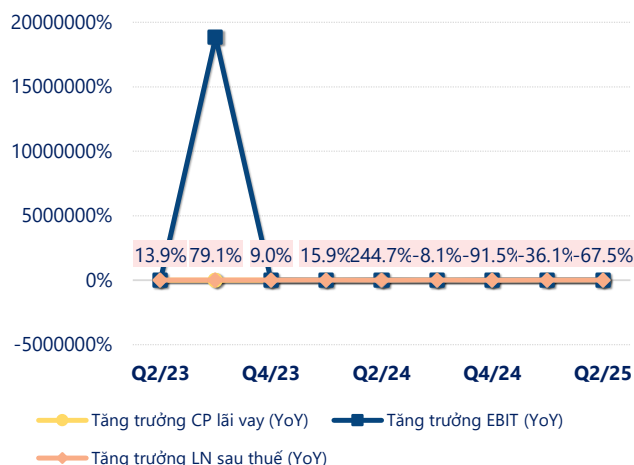
	6T 2025	
LN sau thuế	5.92	YoY
		▼ 2.39 ▼ 28.8%
	tỷ VNĐ	



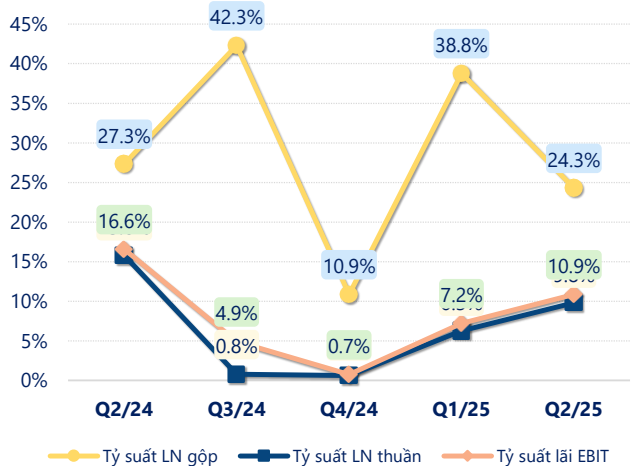
Tăng trưởng lợi nhuận



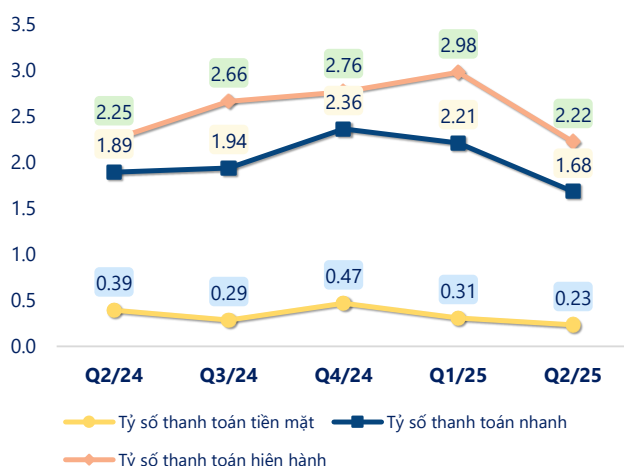
Tăng trưởng chi phí



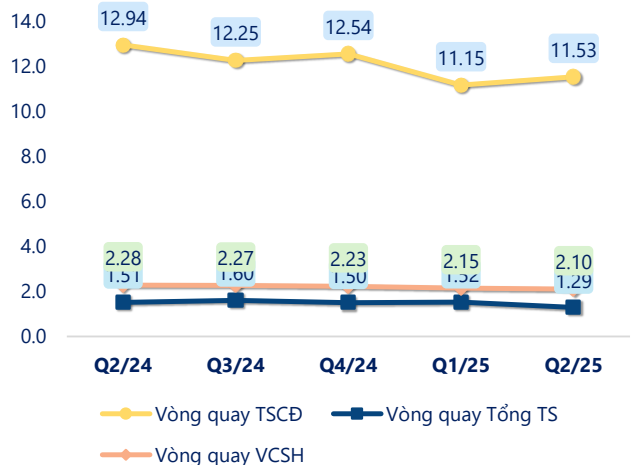
Tỷ suất lợi nhuận



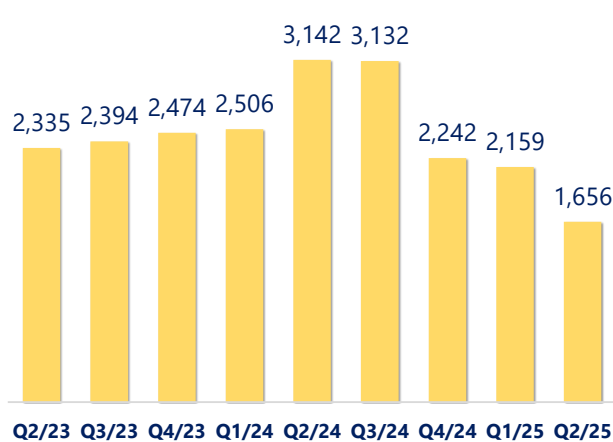
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	63.5	70.7	-10.2%	75.4	89.3	-15.5%
Giá vốn hàng bán	48.1	51.4	-6.5%	55.4	64.5	-14.2%
Lợi nhuận gộp	15.4	19.3	-20.1%	20.1	24.8	-19.0%
Doanh thu HĐTC	1.16	0.87	33.1%	2.04	1.70	19.6%
Chi phí TC	0.52	0.72	-27.4%	1.67	1.78	-6.1%
Chi phí lãi vay	0.20	0.12	63.7%	0.31	0.20	57.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	5.38	4.40	22.2%	7.10	6.89	3.0%
Chi phí QLDN	4.46	3.92	13.8%	6.35	5.80	9.5%
LN thuần từ HĐKD	6.23	11.2	-44.4%	6.97	12.0	-41.9%
Lợi nhuận khác	0.47	0.43	9.4%	0.47	0.78	-39.6%
LN trước thuế	6.70	11.6	-42.3%	7.44	12.8	-41.7%
Lợi nhuận sau thuế	5.32	7.38	-27.9%	5.92	8.31	-28.8%
LNST của CĐ cty mẹ	5.32	7.38	-27.9%	5.92	8.31	-28.8%

(Nguồn: fireant.vn)

